

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42800/QĐ-CT-KTT6

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử lý vi phạm pháp luật về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản pháp luật thuế thi hành;  
Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Quyết định số 108/QĐ - BTC ngày 14/1/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 80767/QĐ-CT ngày 31/12/2016 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc ủy quyền ký, đóng dấu văn bản;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 19/6/2017 giữa Đoàn kiểm tra và Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam theo Quyết định số 27547/QĐ-CT-KTT6 ngày 05/05/2017 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra thuế số 6 - Cục Thuế TP Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam; Mã số thuế: 0100104972; Địa chỉ: Số 5 Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, như sau:

1. Truy thu thuế, số tiền: 145.218.214 đồng.

Trong đó:

+ Thuế GTGT: 35.649.536 đồng (Năm 2013: 35.376.809 đồng; Năm 2014: 272.727 đồng);

+ Thuế TNDN: 109.568.678 đồng (Năm 2013: 93.605.678 đồng; Năm 2014: 600.000 đồng; Năm 2016: 15.363.000 đồng).

2. Phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam như sau:

- Phạt theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ, số tiền: 1.747.891 đồng. (Tiểu mục 4254).

- Phạt theo quy định tại Tiết 1, Khoản 33, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, số tiền: 24.471.861 đồng (Tiểu mục 4254).

- Phạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 38 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013, số tiền: 15.000.000 đồng (*Tiểu mục 4254*).

3. Xác định tiền chậm nộp theo quy định tại Khoản 1, Điểm 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, Khoản 3, Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/01/2016 của Quốc hội, số tiền số tiền: 69.171.206 đồng (*Trong đó: Tiền chậm nộp thuế GTGT- tiểu mục 4931: 20.188.817 đồng, tiền chậm nộp thuế TNDN- tiểu mục 4918: 48.982.389 đồng*).

**Điều 2.** Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 1 vào vào tài khoản số 7111 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Đa, cơ quan quản lý thu: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Quá thời hạn 10 ngày, Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật./.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ~~trên~~.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng Kế khai và Kế toán thuế;
- Phòng QLN&CNNT;
- Lưu: VT, KTT6. (6,5)

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Mơ**